|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NĂM HỌC 2023 - 2024**   |  | | --- | | **MÃ ĐỀ 802** | | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 8**  ***Thời gian làm bài: 90 phút***  ***(Đề gồm: 02 trang)*** |

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

Trong một góc trại, dưới ánh sáng tù mù của ngọn đèn dầu lạc, có một đám anh em mình trần như nhộng. Hoài Văn lấy làm lạ, đi tới. Nhiều người ở ngoài cũng chạy vào và cởi phăng quần áo. Hoài Văn tưởng là họ sắp đánh vật. Nhưng khi tới gần thì không phải. Người ta chia ra nhiều tốp. Mỗi tốp mươi người, trong đó có một người xoa chàm và viết chữ vào những cánh tay đang chìa ra, và một người khác cầm một thứ dùi nhỏ như kim, châm mạnh vào cánh tay đã viết chữ. Người viết, người châm, người được châm đều say sưa quên cả sự đời. Hoài Văn ngây người đứng xem những cánh tay máu ứa ra, lẫn với màu chàm, màu mực.

Một gã vừa được châm xong, nghiến răng nói:

- Thề không đội trời chung với giặc Thát!

Hoài Văn ngắm nhìn kĩ cánh tay đỏ xám. Những đường ngang dọc hiện lên rõ mồn một hai chữ SÁT THÁT. Mắt Hoài Văn hoa lên. Hoài Văn nắm lấy cánh tay máu ấy. Người chiến sĩ quắc mắt một cách dữ tợn, thét bảo chàng:

- Cởi áo ra! Thù này phải khắc vào xương tuỷ. Sợ giặc hay sao mà không dám thích hai chữ này?

Nói xong anh ta mới nhận ra Hoài Văn. Nhiều cái dùi ngừng châm, mũi dùi đỏ như nung lửa. Máu trong người Hoài Văn chạy rần rật, khắp thân thể bị kích thích một cách nhức nhối. Hoài Văn hỏi:

- Ai bày cho anh em cái việc này?

Một người nói:

- Thấy các đạo quân khác có anh em thích hai chữ "Sát Thát" vào tay thì chúng tôi cũng làm theo. Thích vào người mới không quên được mối tử thù. Sông có thể cạn, đá có thể mòn, hai chữ này không thể nào phai được. Sống thì ở trên vai, chết thì tan đi với xương cốt, nhập vào hồn phách bay đi giết giặc.

- Ai viết hai chữ Sát Thát này cho các người?

- Ai võ vẽ chữ thì viết. Vương tử xem có được không?

- Được lắm. Lòng trung nghĩa của các ngươi phải thấu đến trời.

Hoài Văn nhìn những người bạn trẻ của mình và rưng rưng nước mắt. Người nào cũng đang sôi nổi như sắp lăn xả vào quân thù. Những cánh tay của họ hằn lên hai chữ *Sát Thát* ngang tàng, giơ lên như chống đỡ nước non. Mắt Hoài Văn loá lên, thấy nhan nhản khắp trời đất những chữ *Sát Thát, Sát Thát, Sát Thát* ghê gớm. **Hoài Văn cởi áo bào, để lộ nửa thân trắng trẻo, chìa cánh tay ra và nói:**

**- Thích hai chữ *Sát Thát* vào cánh tay cho ta với!**

**Người ta bôi chàm và viết chữ lên cánh tay Hoài Văn. Chàng mím môi lại, mắt lim dim. Mũi dùi sắc lạnh đâm vào da đau nhói, và máu tươi ứa ra. Chàng không thấy đau, chỉ thấy say sưa rạo rực như đang hăng máu trên chiến trường. Hoài Văn nói:**

**- Thích cho thật sâu vào, cho hai chữ ấy không bao giờ mờ được.**

*(Trích “Lá cờ thêu sáu chữ vàng” của Nguyễn Huy Tưởng)*

**\* Ghi lại chữ cái đứng trước đáp án đúng cho các câu từ câu 1 đến câu 8** *(mỗi đáp án đúng được 0,5 điểm):*

**Câu 1.** Đoạn trích trên kể về những nhân vật nào?

A. Hoài Văn và các quân sĩ của ông. C. Trần Quốc Toản.

B. Trần Quốc Tuấn và các quân sĩ của ông. D. Hoài Văn.

**Câu 2.** Văn bản có chứa đoạn trích trên được viết theo thể loại nào?

A. Truyện C. Tiểu thuyết

B. Truyện lịch sử D. Truyện khoa học viễn tưởng

**Câu 3.** Bối cảnh của văn bản có chứa đoạn trích trên là:

A. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Mông- Nguyên thời Trần.

B. Cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta.

C. Cuộc kháng chiến chống Mĩ của nhân dân ta.

D. Cuộc kháng chiến chống quân xâm lược Minh của nghĩa quân Tây Sơn.

**Câu 4**. Từ nào là từ tượng hình?

A. “dữ tợn” C. “rưng rưng”

B. “Sát Thát” D. “thét”

**Câu 5.** Từ tượng hình “lim dim” trong câu văn: “Chàng mím môi lại, mắt lim dim” có tác dụng là:

A. Gợi hình ảnh Hoài Văn và nghĩa quân hiện lên sinh động: họ đang cảm nhận mũi dùi đâm vào tay và niềm hạnh phúc, khí thế sục sôi khi thích vào tay hai chữ “Sát Thát”.

B. Gợi hình ảnh Hoài Văn hiện lên sinh động, có tính biểu cảm cao.

C. Gợi hình ảnh Hoài Văn hiện lên sinh động: chàng đang cảm nhận mũi dùi đâm vào tay mình khi được thích vào cánh tay hai chữ “Sát Thát”.

D. Gợi hình ảnh Hoài Văn hiện lên sinh động: chàng đang cảm nhận mũi dùi đâm vào tay và niềm hạnh phúc, khí thế sục sôi khi được thích vào cánh tay hai chữ “Sát Thát”.

**Câu 6.** Vì sao nghĩa quân của Hoài Văn lại thích vào cánh tay hai chữ “Sát Thát”?

A. Để không quên được mối tử thù, thể hiện ý chí quyết tâm đánh giặc đến khi chết.

B. Thể hiện tấm lòng trung thành với chủ tướng.

C. Thể hiện lòng biết ơn với quê hương, đất nước.

D. Để hai chữ “Sát Thát” ấy sống thì ở trên vai, chết thì tan đi với xương cốt, nhập vào hồn phách bay đi giết giặc.

**Câu 7.** Chủ đề của văn bản có chứa đoạn trích trên là gì?

A. Ca ngợi tình cảm sâu nặng giữa chủ tướng và các quân sĩ.

B. Ca ngợi lòng trung quân ái quốc.

C. Tình yêu thiên nhiên.

D. Ca ngợi lòng yêu nước và căm thù giặc sâu sắc.

**Câu 8.** Tác dụng của biện pháp tu từ so sánh trong câu văn: “Những cánh tay của họ hằn lên hai chữ *Sát Thát* ngang tàng, giơ lên như chống đỡ nước non.” là:

A. khẳng định sức mạnh tinh thần của người anh hùng Trần Quốc Toản.

B. khẳng định lòng trung thành của các quân sĩ Hoài Văn.

C. khẳng định những cánh tay các quân sĩ của Hoài Văn khi thích vào hai chữ “Sát Thát” sẽ tạo nên được sức khỏe, có thể chống đỡ đất nước.

D. Khẳng định sức mạnh, tinh thần yêu nước, căm thù giặc của các quân sĩ Hoài Văn có thể chống đỡ cho đất nước đang trong tình thế phải đối mặt với kẻ thù xâm lược.

**Câu 9**. Phần in đậm trong đoạn trích trên cho biết Hoài Văn đã có những hành động, thái độ như thế nào? Qua đó, em thấy phẩm chất nào của Hoài Văn được bộc lộ rõ?

**Câu 10**. Hình ảnh Hoài Văn trong đoạn trích trên khiến ta liên tưởng đến những anh hùng nhỏ tuổi trong lịch sử chống giặc ngoại xâm của nước Việt Nam. Qua những tấm gương anh hùng ấy, em thấy mình cần phải làm gì để góp phần xây dựng quê hương, đất nước? (Trình bày bằng một đoạn văn ngắn)

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Em hãy viết bài văn kể lại một chuyến đi (tham quan một di tích lịch sử, văn hóa) mà em ấn tượng nhất.

------------------------- Hết -------------------------

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NĂM HỌC 2023 – 2024**   |  | | --- | | **MÃ ĐỀ 802** | | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  **MÔN NGỮ VĂN LỚP 8**  ***Thời gian làm bài: 90 phút*** |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC - HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | **A** | 0,5 |
| **2** | **B** | 0,5 |
| **3** | **A** | 0,5 |
| **4** | **C** | 0,5 |
| **5** | **D** | 0,5 |
| **6** | **A** | 0,5 |
| **7** | **D** | 0,5 |
| **8** | **D** | 0,5 |
| **9** | - Nêu được hành động, thái độ của Hoài Văn:  + Hành động: cởi áo bào, bảo mọi người thích vào tay cho mình hai chữ “Sát Thát”. Chàng muốn thích thật sâu để cho hai chữ ấy không bao giờ mờ được.  + Thái độ: mím chặt môi, mắt lim dim. Mũi dùi sắc lạnh đâm vào da đau nhói, và máu tươi ứa ra nhưng chàng không thấy đau, chỉ thấy say sưa rạo rực như đang hăng máu trên chiến trường.  - Em thấy hiện Hoài Văn hiện lên phẩm chất: dũng cảm, gan dạ, căm thù giặc sâu sắc, yêu nước.... | **1,0**  0,25  0,25  0,5 |
| **10** | \* Đảm bảo dấu hiệu hình thức và cấu trúc một đoạn văn: mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn  \* Hs nêu được việc cần làm để góp phần xây dựng quê hương, đất nước:  - Giới thiệu những tấm gương anh hùng và tấm lòng biết ơn trước những tấm gương đã cho em cuộc sống hòa bình.  - Nhiệm vụ của em: xây dựng và bảo vệ đất nước (học tập, rèn luyện đạo đức, trau dồi kĩ năng, quảng bá hình ảnh đất nước...)  - Mong muốn: xây dựng nước nhà sánh ngang với các cường quốc năm châu. | 0,25  0,75 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | **a. Đảm bảo cấu trúc bài văn kể lại một chuyến đi**  Mở bài giới thiệu được chuyến đi. Thân bài triển khai được chi tiết chuyến đi. Kết bài nêu được cảm nghĩ của bản thân về chuyến đi. | 0,25 |
|  | **b. Xác định đúng yêu cầu của đề:** Kể lại chuyến đi (tham quan một di tích lịch sử, văn hóa). | 0,25 |
|  | **c. Bài viết có thể triển khai theo nhiều cách khác nhau song cần đảm bảo các ý sau:**  **1. Mở bài**  - Giới thiệu được chuyến đi: Lí do, mục đích của chuyến tham quan di tích lịch sử, văn hóa.  **2. Thân bài**  - Kể diễn biến chuyến tham quan (trên đường đi, trình tự những điểm đến thăm, những hoạt động chính trong chuyến đi ,…)  - Nêu được ấn tượng về những đặc điểm nổi bật của di tích (phong cảnh, con người, công trình kiến trúc ,…).  **3. Kết bài**  Thể hiện được cảm xúc và suy nghĩ về chuyến đi. | **3,0**  *0,5*  *2,0*  *0.5* |
| **d. Chính tả, ngữ pháp:**Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | **e. Sáng tạo:** Diễn đạt sáng tạo, sinh động, giàu hình ảnh, có giọng điệu riêng. | 0,25 |
|  | **Lưu ý:** Chỉ ghi điểm tối đa khi thí sinh đáp ứng đủ các yêu cầu về kiến thức và kĩ năng. | |

**TRƯỜNG THCS KHƯƠNG ĐÌNH**

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN NGỮ VĂN LỚP 8**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện lịch sử/ thơ Đường | 3 | 0 | 5 | 0 | 0 | 2 | 0 |  | 60 |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn kể lại một chuyến đi (tham quan một di tích lịch sử, văn hóa) | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***15*** | ***5*** | ***25*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ (%)** | | | **20** | | **40** | | **30** | | **10** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8- THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1.** | **Đọc hiểu** | Truyện lịch sử | **\* Nhận biết:**  - Nhận biết được thể loại, bối cảnh lịch sử, nhân vật, từ tượng hình  **\* Thông hiểu**:  - Hiểu và lí giải được tác dụng của từ tượng hình, biện pháp tu từ, các chi tiết đặc sắc và tư tưởng chủ đề của truyện.  - Nêu được đặc điểm tính cách của nhân vật.  - Liên hệ tới những nhân vật anh hùng nhỏ tuổi trong lịch sử và nêu ra bài học cho bản thân.  **\* Vận dụng:**  **-** Thể hiện được ý kiến, quan điểm về những vấn đề đặt ra trong văn bản  - Nêu được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được những bài học cho bản thân. | | 3 TN | 5 TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Viết bài văn kể lại một chuyến đi (tham quan một di tích lịch sử, văn hóa) | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Học sinh viết được bài văn có cấu tạo ba phần: mở bài, thân bài, kết bài, kể lại được một chuyến đi (tham quan một di tích lịch sử, văn hóa) | | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | | |  | **3 TN**  **1\*** | **5TN**  **1\*** | **2 TL**  **1\*** | **1 TL** |
| **Tỉ lệ %** | | | |  | **20** | **40** | **30** | **10** |
| **Tỉ lệ chung (%)** | | | |  | **60** | | **40** | |